

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ QUỐC PHÒNG**BỘ TÀI CHÍNH -
BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 138/2015/TTLT-BTC-BQP

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Hướng dẫn việc sắp xếp nhà, đất và quản lý, sử dụng số tiền thu
được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng**

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 106/2009/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước; Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 71/2014/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 69/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng;

Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn việc sắp xếp nhà, đất và quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn trình tự, thủ tục sắp xếp nhà, đất và quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức khác thuộc Bộ Quốc phòng (sau đây gọi là đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện sắp xếp nhà, đất và quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trình tự lập, phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

1. Đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất có trách nhiệm:

a) Kê khai đầy đủ, đúng hiện trạng sử dụng từng cơ sở nhà, đất được giao quản lý, sử dụng;

b) Đề xuất phương án xử lý từng cơ sở nhà, đất trên cơ sở các nguyên tắc, phương thức quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (sau đây gọi là Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg) và quy định tại Điều 4 Thông tư này;

c) Lập 02 bộ hồ sơ (01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ lưu tại Ban chỉ đạo 09 Bộ Quốc phòng). Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản gửi đơn vị quản lý cấp trên trực tiếp;
- Tờ khai hiện trạng sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và đề xuất phương án xử lý theo Mẫu số 01/HT ban hành kèm theo Thông tư này;
- Bản sao các tài liệu pháp lý liên quan đến nhà, đất.

2. Đơn vị quản lý cấp trên trực tiếp đến cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này; trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có trách nhiệm gửi hồ sơ về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 09 Bộ Quốc phòng thẩm định, báo cáo Bộ Quốc phòng. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, đơn vị quản lý cấp trên có trách nhiệm yêu cầu đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

3. Bộ Quốc phòng có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi có cơ sở nhà, đất và Bộ Tài chính tổ chức kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất, lập Biên bản kiểm tra theo Mẫu số 02/BBKT ban hành kèm theo Thông tư này; tổng hợp, lập phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất thuộc phạm vi quản lý theo địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Gửi phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất và hồ sơ liên quan lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có cơ sở nhà, đất; tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có cơ sở nhà, đất, gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính theo thời hạn do Ban Chỉ đạo 09 Bộ Quốc phòng hướng dẫn;

c) Hoàn thiện phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất theo địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt;

d) Biểu tổng hợp, phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất quy định tại các điểm a, b và c khoản này theo mẫu do Ban Chỉ đạo 09 Bộ Quốc phòng hướng dẫn.

4. Trường hợp chưa hoàn thành việc lập phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhưng cần thiết phải có phương án xử lý sớm đối với một số cơ sở nhà, đất, Bộ Quốc phòng lập phương án sắp xếp, lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có nhà, đất; tổng hợp, gửi lấy ý kiến Bộ Tài chính; trên cơ sở đó, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

Điều 4. Phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

1. Phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng được lập theo địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và theo nhóm phương án sắp xếp.

2. Nhóm phương án sắp xếp:

a) Giữ lại tiếp tục sử dụng vào mục đích quốc phòng: Áp dụng đối với các cơ sở nhà, đất đang sử dụng đúng mục đích (kể cả các cơ sở nhà, đất được giao để sử dụng vào mục đích quốc phòng nhưng tạm thời chưa sử dụng), đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, phù hợp với tiêu chuẩn, định mức, biên chế sử dụng nhà, đất quốc phòng;

b) Chuyển mục đích sử dụng từ đất quốc phòng sang mục đích khác (bao gồm cả phân diện tích đất thu hồi vào mục đích an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng) để tạo nguồn vốn thực hiện các chương trình, dự án quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Quyết định số 69/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng (sau đây gọi là Quyết định số 69/2014/QĐ-TTg);

c) Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật: Áp dụng đối với các cơ sở nhà, đất thỏa mãn các điều kiện chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xử lý theo quy định về nhà ở, đất ở quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và các cơ sở nhà, đất hoặc một phần diện tích của các cơ sở nhà, đất không có nhu cầu giữ lại tiếp tục sử dụng hoặc chuyển mục đích sử dụng đất.

3. Đối với các cơ sở nhà, đất xử lý theo các phương án quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này mà có diện tích đã bố trí làm nhà ở, đất ở nhưng không đủ điều kiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý hoặc sử dụng sai mục đích, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh không đúng quy định thì phải di dời các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng nhà ở, đất ở, chấm dứt việc sử dụng sai mục đích, cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh không đúng quy định.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định cụ thể phương án sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

Căn cứ phương án tổng thể sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng trên địa bàn từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thẩm quyền quyết định cụ thể phương án sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng như sau:

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định:

a) Giữ lại tiếp tục sử dụng đối với các cơ sở nhà, đất quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư này;

b) Bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng (trừ doanh nghiệp) được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất quốc phòng sang sử dụng vào mục đích khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư này theo hình thức bán đấu giá;

c) Bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng (trừ doanh nghiệp) được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất quốc phòng sang sử dụng vào mục đích khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư này theo hình thức bán chỉ định đối với các trường hợp được quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg (sau đây gọi là Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg);

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có cơ sở nhà, đất và các cơ quan có liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bán chỉ định đối với các trường hợp cần thiết khác;

d) Giao cho doanh nghiệp quốc phòng đang sử dụng đất đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thực hiện dự án đầu tư (bao gồm cả dự án đầu tư nhà ở cho cán bộ trong quân đội theo chức năng, nhiệm vụ được giao) đối với các cơ sở nhà, đất được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất quốc phòng sang sử dụng vào mục đích khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư này;

đ) Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở nhà, đất quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư này.

2. Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định:

a) Bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà, đất tại các doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất quốc phòng sang sử dụng vào mục đích khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư này theo hình thức bán đấu giá;

b) Bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà, đất tại các doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất quốc phòng sang sử dụng vào mục đích khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư này theo hình thức bán chỉ định đối với các trường hợp được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định:

a) Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất quốc phòng sang sử dụng vào mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Thu hồi đất để sử dụng vào mục đích an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện phương án sắp xếp nhà, đất tại các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

1. Đối với các cơ sở nhà, đất có quyết định giữ lại tiếp tục sử dụng vào mục đích quốc phòng, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng nhà, đất có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất theo quy định của pháp luật; thực hiện việc quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị vũ trang nhân dân và pháp luật có liên quan.

2. Đối với các cơ sở nhà, đất có quyết định bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đơn vị được phép bán, chuyển nhượng thực hiện việc bán đấu giá, bán chỉ định theo quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg và hướng dẫn của Bộ Tài chính về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.

Đối với các cơ sở nhà, đất bán, chuyển nhượng theo hình thức chỉ định mà việc bàn giao đất thực hiện theo tiến độ di dời theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì việc xác định giá và thông báo nộp tiền bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất được thực hiện theo tiến độ bàn giao đất thực tế, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân được mua tài sản có yêu cầu được xác định giá bán, chuyển nhượng một lần ngay từ khi được cấp có thẩm quyền quyết định bán, chuyển nhượng và thực hiện nộp tiền theo tiến độ quy định tại Điều 9 Thông tư này.